

Số: 3427/BC-BKHĐT

Hà Nội, ngày 06 tháng 5 năm 2024

**BÁO CÁO**

**Tổng kết thi hành quy định của Luật Quy hoạch về  
kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh**

*(Phục vụ công tác thẩm định của Bộ Tư pháp)*



Luật Quy hoạch năm 2017 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2019. Luật Quy hoạch cùng với các văn bản hướng dẫn thi hành Luật đã tạo thành một hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hoàn thiện triển khai hoạt động quy hoạch thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước. Qua gần 5 năm triển khai Luật Quy hoạch, quy hoạch ngày càng khẳng định ý nghĩa, vai trò quan trọng, giúp Nhà nước hoạch định, kiến tạo động lực, không gian phát triển, thực hiện có hiệu quả khâu đột phá chiến lược về phát triển kết cấu hạ tầng bảo đảm tính kết nối đồng bộ giữa quy hoạch cấp quốc gia với quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh, nhằm khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của đất nước để phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

Nhằm tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật về quy hoạch và thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 61/2022/QH15 của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030 (Nghị quyết số 61/2022/QH15), Nghị quyết số 108/NQ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15, Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức tổng kết thi hành Luật Quy hoạch<sup>1</sup>.

Thực hiện nhiệm vụ Kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại Thông báo số 104/TB-VPCP ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Văn phòng Chính

<sup>1</sup> Ngày 03 tháng 7 năm 2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 5145/BKHĐT-QLQH gửi các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị đánh giá sơ bộ việc thực hiện Luật Quy hoạch và các luật, pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch. Tiếp theo đó, ngày 12 tháng 11 năm 2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có văn bản số 9466/BKHĐT-QLQH gửi dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch (trong đó bao gồm cả dự thảo Báo cáo Tổng kết thi hành Luật Quy hoạch và định hướng sửa đổi Luật Quy hoạch) lấy ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương, cơ quan, tổ chức liên quan về dự thảo Hồ sơ đề nghị xây dựng Luật; đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định.

phủ về điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 (Thông báo số 104/TB-VPCP) và tại Văn bản số 2617/VPCP-NN ngày 19 tháng 4 năm 2024 về phân cấp phê duyệt kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh và kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh (Văn bản số 2617/VPCP-NN), trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin báo cáo Chính phủ tỉnh hình thi hành các quy định của Luật Quy hoạch về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh như sau:

## **Phần I**

### **KẾT QUẢ THI HÀNH CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT QUY HOẠCH VỀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN QUY HOẠCH TỈNH**

#### **I. TÌNH HÌNH BAN HÀNH VÀ TRIỂN KHAI CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN QUY HOẠCH TỈNH**

**1. Việc ban hành Nghị quyết của Quốc hội về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030**

Trên cơ sở Báo cáo số 166/BC-ĐGS ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Đoàn giám sát của Quốc hội về kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành (Báo cáo số 166/BC-ĐGS) Quốc hội đã thông qua Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 về việc tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021-2030 (Nghị quyết số 61/2022/QH15).

Kể từ sau khi Nghị quyết số 61/2022/QH15 được ban hành, một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện Luật Quy hoạch đã được tháo gỡ như trong đó có khó khăn, vướng mắc về quy trình, thủ tục xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch thông qua việc giao Chính phủ quy định chi tiết Điều 45 của Luật Quy hoạch về trình tự, thủ tục ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch được quyết định hoặc phê duyệt, trong đó quy định định hướng việc phân kỳ đầu tư triển khai các công trình, dự án.

**2. Về ban hành văn bản quy định chi tiết việc lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh**

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 61/2022/QH15, Chính phủ đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ và Ủy ban nhân dân các, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng và trình

Chính phủ ban hành Nghị định số 58/2019/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP (Nghị định số 58/2019/NĐ-CP).

Căn cứ nhiệm vụ được giao tại điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 61/2022/QH15, một trong những nội dung mới của Nghị định số 58/2019/NĐ-CP là quy định chi tiết trình tự, thủ tục lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng và quy hoạch tỉnh tại khoản 20 Điều 1. Đồng thời, Nghị định cũng quy định chi tiết việc định hướng phân kỳ đầu tư 5 năm cho các công trình, dự án trong quy hoạch tại khoản 26 Điều 1.

Quá trình soạn thảo Nghị định đã tuân thủ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Việc xây dựng Nghị định có sự phối hợp chặt chẽ giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ có liên quan và các địa phương thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản, tổ chức các cuộc họp, thảo luận về dự thảo Nghị định giữa các cơ quan liên quan để trao đổi thống nhất các nội dung còn có ý kiến khác nhau. Dự thảo Nghị định cũng đã được đăng tải công khai trên Website của Chính phủ và Website của Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xin ý kiến theo quy định của pháp luật.

Các nội dung Luật Quy hoạch quy định Chính phủ hướng dẫn chi tiết đã được nghiên cứu kỹ lưỡng từ thực tế hoạt động quy hoạch trong suốt những năm vừa qua, tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, có kế thừa các quy định đang phát huy tác dụng tốt, không bỏ sót các nội dung cần quy định chi tiết và cần hướng dẫn cụ thể, đảm bảo dễ hiểu, hiểu thống nhất và áp dụng thuận lợi trong thực tế, tránh phát sinh các thủ tục hành chính, bộ máy quản lý và các chi phí không cần thiết. Nghị định chỉ quy định chi tiết những điều, khoản Luật Quy hoạch, Nghị quyết số 61/2022/QH15 quy định Chính phủ hướng dẫn, thống nhất với nội dung của Luật Quy hoạch, không nhắc lại những nội dung luật đã quy định rõ, đảm bảo tính logic, không trùng lặp về nội dung và không làm phát sinh thủ tục hành chính.

### **3. Về phổ biến, giáo dục pháp luật về quy hoạch**

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo các Bộ, cơ quan ngang Bộ khẩn trương hướng dẫn các địa phương triển khai lập quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030; Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành đã nghiên cứu xây dựng các tài liệu để tổ chức phổ biến, tập huấn các nội dung của Luật Quy hoạch, các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành. Đến nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức tập huấn về Luật Quy hoạch cho một số Bộ, ngành và tập huấn cho 63 tỉnh, thành phố theo các vùng kinh tế - xã hội.

Sau khi các luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến quy hoạch và Nghị định số 37/2019/NĐ-CP, Nghị định số 58/2023/NĐ-CP được ban hành, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiếp tục phối hợp với Bộ, ngành và các địa phương tổ chức các lớp tập huấn, phổ biến kiến thức về các Luật, pháp lệnh và Nghị định. Ngoài việc tổ chức các Hội nghị tuyên truyền, tập huấn theo kế hoạch được xây dựng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Kế hoạch và Đầu tư cũng tổ chức tuyên truyền, tập huấn pháp luật về quy hoạch cho các cán bộ, công chức của các Bộ ngành, địa phương khi có yêu cầu.

#### **4. Tình hình triển khai chính sách, pháp luật về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh**

Đến nay đã có 58/63 quy hoạch tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Căn cứ Điều 45, 55 Luật Quy hoạch, điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 61/2022/QH15 và quy định tại Nghị định số 58/2023/NĐ-CP, để triển khai thực hiện quy hoạch tỉnh đã được phê duyệt, các địa phương đang xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện quy hoạch, gửi lấy ý kiến góp ý và hoàn thiện dự thảo kế hoạch trước khi trình Thủ tướng Chính phủ ban hành theo quy định của Nghị định số 58/2023/NĐ-CP.

Đến ngày 06 tháng 5 năm 2024, đã có 01 kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh được ban hành (Quảng Ninh); 05 kế hoạch đã trình Thủ tướng Chính phủ nhưng chưa được ban hành (Long An; Yên Bái; Hà Tĩnh; Lào Cai; Tuyên Quang), 21 kế hoạch đã gửi xin ý kiến góp ý<sup>2</sup>.

Đồng thời, thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà tại Văn bản số 1134/VPCP-QHĐP ngày 21 tháng 02 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Văn bản số 2540/BKHĐT-QLQH ngày 05 tháng 4 năm 2024 gửi các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ CỦA VIỆC BAN HÀNH VÀ TRIỂN KHAI CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN QUY HOẠCH TỈNH VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế của việc ban hành chính sách, pháp luật về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh và nguyên nhân**

#### **1.1. Tồn tại, hạn chế của việc ban hành chính sách, pháp luật về kế hoạch**

<sup>2</sup> Thái Nguyên, Bắc Kạn, Yên Bái, Hà Giang, Phú Thọ, Bắc Giang, Thanh Hóa, Quảng Bình, Khánh Hòa, Nghệ An, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Bình Phước, Tây Ninh, Kiên Giang, Cần Thơ, Hậu Giang, Nam Định, Đắk Lắk, Sơn La, Bạc Liêu

### ***thực hiện quy hoạch tỉnh***

- Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh là nội dung mới, lần đầu tiên được quy định trong pháp luật, tuy nhiên, việc ban hành các văn bản quy định chi tiết thi hành còn chậm dẫn đến lúng túng trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Nội dung kế hoạch thực hiện quy hoạch quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Quy hoạch bao gồm cả danh mục dự án đầu tư công; kế hoạch sử dụng đất dẫn đến bất cập vì việc lập kế hoạch sử dụng đất các cấp, các ngành thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và trùng lặp với kế hoạch đầu tư công trung hạn lập theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

- Nội dung của kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực và do Thủ tướng Chính phủ ban hành theo quy định tại khoản 2 Điều 55 Luật Quy hoạch nhưng việc phân cấp quản lý, phân công nhiệm vụ thực hiện lại có sự khác nhau. Đồng thời, việc quy định tại Luật Quy hoạch thẩm quyền ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh chưa tạo được sự linh hoạt trong quản lý và điều hành của địa phương, trong khi nhiều nội dung tại kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh đã được tăng cường phân cấp tại pháp luật có liên quan khác. Cụ thể như sau:

+ Nhiều nội dung của kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh hiện nay đã được phân cấp cho cấp tỉnh. Luật Đầu tư công năm 2019 đẩy mạnh phân cấp trong việc xem xét quyết định các phê duyệt chủ trương đầu tư, trong đó HĐND cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm A do địa phương quản lý, HĐND các cấp quyết định đầu tư chương trình, dự án nhóm B, C sử dụng vốn ngân sách địa phương, bao gồm cả vốn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên và các nguồn vốn hợp pháp của địa phương do mình quản lý (trừ dự án thuộc thẩm quyền quyết định của Thủ tướng Chính phủ). Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh trong việc quyết định chủ trương đầu tư, chương trình dự án của tỉnh theo quy định của pháp luật; quyết định dự toán thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn và việc huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh.

+ Quá trình triển khai lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh hiện nay (trong đó có Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh Quảng Ninh đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành theo Quyết định số 1279/QĐ-TTg ngày 01 tháng 11 năm 2023; Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh Long An đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Tờ trình số 154/TTr-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An...) cho thấy việc tổ chức thực hiện một số nội dung của quy hoạch tỉnh cần có sự phối hợp tham gia thực hiện của cả các Bộ

ngành và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh như: Việc thành lập các khu kinh tế, khu công nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Bộ Tài Nguyên và Môi trường; Bộ Xây dựng; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) và do Thủ tướng Chính phủ quyết định; việc đầu tư triển khai thực hiện các dự án cao tốc trên phạm vi địa bàn tỉnh (Bộ Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) và do Thủ tướng Chính phủ quyết định tại kế hoạch thực hiện quy hoạch mạng lưới đường bộ quốc gia...

Như vậy, quy định thẩm quyền ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh tại Luật Quy hoạch có thể xem xét phân cấp cho cấp tỉnh để đảm bảo đồng bộ với quy định về phân cấp, phân quyền trong pháp luật có liên quan.

## **1.2. Nguyên nhân**

### **1.2.1. Nguyên nhân khách quan**

- Việt Nam vẫn đang trong quá trình chuyển đổi từ một nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung, bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Quy hoạch là một trong những công cụ quản lý quan trọng của Nhà nước trong điều hành phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta, tham gia vào việc xử lý các mối quan hệ đa dạng, phức tạp giữa Nhà nước, thị trường và xã hội. Điều này dẫn đến tư duy nhận thức của các cấp, các ngành về quản lý nhà nước về quy hoạch thường xuyên phải đổi mới để phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và xu thế chung của thời đại.

- Hoạt động quy hoạch được quy định tại nhiều luật, pháp lệnh. Hệ thống pháp luật chuyên ngành có liên quan đến quy hoạch liên tục được sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện. Điều này dẫn đến không tránh khỏi việc luôn tồn tại tồn tại, bất cập ở một số quy trình, hoặc một số nội dung về quản lý ngành, lĩnh vực có liên quan đến quy hoạch. Quy định về nội dung quản lý và phân cấp quản lý về ngành, lĩnh vực trong pháp luật chuyên ngành có thể ảnh hưởng đến nội dung quy hoạch ở các cấp, trình tự, thủ tục và trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan có liên quan đến hoạt động quy hoạch...

- Chỉ đến khi Nghị quyết số 61/2022/QH15 được ban hành thì Chính phủ mới có thể ban hành Nghị định quy định chi tiết quy định của Luật Quy hoạch về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh. Quá trình soạn thảo cần lấy ý kiến rộng rãi của các Bộ, ngành và địa phương nên chưa bảo đảm tiến độ đề ra.

- Quy định thẩm quyền ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch được quy định tại Luật Quy hoạch nên việc phân cấp cho địa phương cần phải được thực hiện thông qua việc ban hành Nghị quyết của Quốc hội theo trình tự, thủ tục của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

### 1.2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Luật Quy hoạch có nhiều nội dung mới nên cơ quan có liên quan đến việc nghiên cứu, xây dựng và ban hành Luật chưa lường được hết tác động, những vướng mắc, bất cập trong quá trình triển khai, do đó, một số quy định trong Luật còn chưa đủ rõ ràng, chưa phù hợp.

## 2. Tồn tại, hạn chế của việc triển khai chính sách, pháp luật về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh và nguyên nhân

### 2.1. Tồn tại, hạn chế

Tiến độ triển khai lập và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh còn chậm. Mặc dù đã có 58/63 địa phương được phê duyệt quy hoạch tỉnh nhưng mới chỉ có 01 kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh được ban hành (Quảng Ninh); 02 kế hoạch đã trình Thủ tướng Chính phủ nhưng chưa được ban hành (Long An; Yên Bái), 22 kế hoạch đã gửi xin ý kiến góp ý.

### 2.2. Nguyên nhân

#### 2.2.1. Nguyên nhân khách quan

- Tiến độ lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch tỉnh chỉ mới thật sự được đẩy nhanh kể từ khi Nghị quyết số 61/2022/QH15 và Nghị định số 58/2023/NĐ-CP được ban hành, đặc biệt là trong Quý IV năm 2023. Sau khi quy hoạch tỉnh được phê duyệt, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mới chỉ đạo các cơ quan có liên quan tiến hành xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

- Quy định pháp luật có liên quan đến kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh còn có những nội dung chưa đồng bộ, hoặc trùng lặp với nội dung quản lý nhà nước khác dẫn đến lúng túng trong triển khai thực hiện.

#### 2.2.2. Nguyên nhân chủ quan

- Tư duy, nhận thức về vai trò của Nhà nước nói chung và công tác quy hoạch nói riêng trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa còn đang trong quá trình chuyển đổi và từng bước hoàn thiện; quá trình chuyển đổi này không diễn ra đồng đều ở các cấp, các ngành. Ở một số địa phương còn thiếu sự chủ động trong việc triển khai xây dựng kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

- Công tác phối hợp, tham gia ý kiến của bộ, ngành, địa phương về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh còn chậm do phải thực hiện nhiều nhiệm vụ cùng một lúc hoặc chưa quan tâm nhiều đến hoạt động này.

- Năng lực của cán bộ quản lý nhà nước về quy hoạch có lúc, có nơi còn hạn chế, dẫn đến quá trình thực hiện còn gặp nhiều lúng túng, có nhiều cách hiểu, thực hiện không thống nhất.

- Nguồn lực nhân lực và nguồn lực tài chính bố trí cho hoạt động quy hoạch còn chưa tương xứng; việc vừa tham gia ý kiến, thẩm định đồng thời các quy hoạch, vừa tham gia góp ý kiến hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh ở tất cả các cấp gây áp lực lên đội ngũ cán bộ của các cấp, các ngành, trong khi phương tiện, điều kiện làm việc còn nhiều hạn chế.

## **Phần II**

### **ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

#### **I. KIẾN NGHỊ QUỐC HỘI BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT PHÂN CẤP BAN HÀNH KẾ HOẠCH THỰC HIỆN QUY HOẠCH TỈNH**

##### **1. Về căn cứ pháp lý**

Qua việc giám sát chuyên đề “Việc thực hiện chính sách, pháp luật về công tác quy hoạch kể từ khi Luật Quy hoạch có hiệu lực thi hành; ngày 16 tháng 6 năm 2022, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 61/2022/QH15 về tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030, trong đó giao Chính phủ tổng hợp, báo cáo Quốc hội tình hình triển khai công tác quy hoạch và kết quả thực hiện Nghị quyết này tại kỳ họp cuối năm của Quốc hội.

Ngày 03 tháng 7 năm 2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có Văn bản số 5145/BKHĐT-QLQH đề nghị các Bộ, ngành có liên quan và 63 địa phương gửi báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15 kể từ khi Nghị quyết có hiệu lực thi hành và đánh giá sơ bộ việc thực hiện Luật Quy hoạch, các luật, pháp lệnh có liên quan đến quy hoạch. Trên cơ sở tổng hợp ý kiến của các địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì xây dựng Báo cáo số 473/BC-CP ngày 29 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ gửi Quốc hội về tình hình triển khai công tác quy hoạch và kết quả thực hiện Nghị quyết số 61/2022/QH15, trong đó có vướng mắc về thẩm quyền ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh. Chính phủ đã kiến nghị Quốc hội ban hành Nghị quyết tại Kỳ họp khóa 6 của Quốc hội khóa XV cho phép giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, thông qua kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh; ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách, giải pháp và bố trí nguồn lực thực hiện quy hoạch tỉnh.

Tại Báo cáo số 2323/BC-UBKTQH15 ngày 20 tháng 10 năm 2023 gửi các đại biểu Quốc hội về một số ý kiến đối với Báo cáo số 473/BC-CP, Ủy ban Kinh tế của Quốc hội có ý kiến như sau: Việc phân cấp thẩm quyền từ Thủ tướng Chính phủ xuống Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, thông qua kế hoạch thực hiện



quy hoạch khác với khoản 2 Điều 55 Luật Quy hoạch. Do đó, đề nghị Chính phủ khẩn trương hoàn thiện hồ sơ theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật để báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét trình Quốc hội quyết định tại thời điểm thích hợp.

Tại Thông báo số 104/TB-VPCP ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Văn phòng Chính phủ về điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 và tại Văn bản số 2617/VPCP-NN ngày 19 tháng 4 năm 2024 về phân cấp phê duyệt kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh và kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, khẩn trương nghiên cứu, báo cáo Chính phủ để trình Quốc hội về việc phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

## **2. Về quan điểm xây dựng Nghị quyết**

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thể chế hóa đúng đắn chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, nhất là quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về hoàn thiện hệ thống pháp luật về quy hoạch và Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội.

- Tiếp tục phân cấp, phân quyền hợp lý giữa Trung ương và địa phương, giữa cấp trên và cấp dưới, gắn quyền hạn với trách nhiệm; quy định rõ cơ chế phân cấp, uỷ quyền theo quan điểm tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

- Nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng các khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn và các mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập giữa pháp luật về quy hoạch và pháp luật có liên quan để xác định các chính sách, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

- Bảo đảm công tác quy hoạch, kế hoạch hóa phải phù hợp với thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và bối cảnh hội nhập quốc tế; huy động có hiệu quả mọi nguồn lực, mọi thành phần kinh tế tham gia vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội đất nước.

## **3. Về mục tiêu xây dựng Nghị quyết**

### **3.1. Mục tiêu tổng quát**

Hoàn thiện hệ thống pháp luật về quy hoạch để tiếp tục nâng cao chất lượng quy hoạch, để quy hoạch thực sự là công cụ hiệu quả của Nhà nước trong việc

hoạch định, dẫn dắt sự phát triển của đất nước, vùng lãnh thổ và các địa phương.

### **3.2 Mục tiêu cụ thể**

- Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh để tạo sự chủ động cho địa phương và bảo đảm linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành quá trình tổ chức thực hiện quy hoạch tỉnh.

- Đơn giản hóa các quy trình, thủ tục trong hoạt động lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh; phù hợp với thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh khi quyết định các vấn đề thuộc nội dung của kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh như đã được quy định tại khoản 2 Điều 45 Luật Quy hoạch và điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 61/2022/QH15.

- Bảo đảm trình tự, thủ tục, điều khoản chuyển tiếp cần thiết để sau khi ban hành Nghị quyết có thể thực hiện được ngay mà không cần phải chờ ban hành thêm văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành.

- Bảo đảm phù hợp, đồng bộ với quy định của pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương; pháp luật về đầu tư công; pháp luật về đầu tư và pháp luật có liên quan khác.

### **4. Định hướng nội dung Nghị quyết**

- Phạm vi điều chỉnh: Quy định việc lập, ban hành và điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (sau đây gọi là kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh).

- Đối tượng áp dụng: Áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia lập, ban hành, điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

- Thẩm quyền ban hành và điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, thông qua trước khi ban hành hoặc điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật có liên quan sau khi quy hoạch tỉnh được phê duyệt.

- Trình tự lập, ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh

+ Cơ quan lập quy hoạch xây dựng dự thảo kế hoạch thực hiện quy hoạch, gửi lấy ý kiến các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến về dự thảo kế hoạch thực hiện quy hoạch

+ Cơ quan lập quy hoạch tiếp thu, giải trình ý kiến của sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện có liên quan và hoàn thiện dự thảo kế hoạch thực hiện quy

hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đề gửi lấy ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan.

+ Các bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm trả lời bằng văn bản trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản lấy ý kiến về dự thảo kế hoạch thực hiện quy hoạch.

+ Cơ quan lập quy hoạch tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý và hoàn thiện dự thảo kế hoạch thực hiện quy hoạch, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua trước khi ban hành.

- Điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh: Quy định các căn cứ để điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh. Trình tự, thủ tục điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh được thực hiện như đối với việc lập và ban hành kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh.

- Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh đã trình Thủ tướng Chính phủ trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực nhưng chưa được ban hành thì được ban hành theo quy định của Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14. Kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh đã được Thủ tướng Chính phủ ban hành trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thì được điều chỉnh theo quy định của Nghị quyết này.

## **II. NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT**

### **1. Về tuyên truyền, phổ biến, tập huấn pháp luật**

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức tuyên truyền phổ biến nội dung Nghị quyết; các bộ, cơ quan ngang bộ tổ chức tuyên truyền phổ biến pháp luật có quy định liên quan theo phạm vi quản lý.

- Cơ quan thông tin, truyền thông thực hiện tuyên truyền phổ biến theo quy định pháp luật hiện hành.

### **2. Nguồn nhân lực**

- Về tổ chức bộ máy: Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục sử dụng đội ngũ cán bộ hiện hành để tổ chức triển khai Nghị quyết, trong đó:

+ Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch.

+ Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong việc thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch.

- Về đội ngũ cán bộ, công chức: Cần tiếp tục tăng cường đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện quản lý nhà nước về quy hoạch để không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả của công tác quy hoạch; đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong quản

lý nhà nước về quy hoạch gắn với xây dựng Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia và đẩy mạnh cải cách hành chính.

### 3. Nguồn lực tài chính

Để triển khai thực thi Nghị quyết, cần bố trí ngân sách để thực hiện một số hoạt động, cụ thể:

- Kinh phí phổ biến, tuyên truyền Nghị quyết; nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng của đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về quy hoạch ở các cấp, các ngành.
- Kinh phí tổ chức thanh tra, kiểm tra, quản lý, giám sát, đánh giá tình hình thi hành Nghị quyết.
- Các kinh phí khác phù hợp với quy định pháp luật để thực hiện các trách nhiệm, chức năng, nhiệm vụ do Nghị quyết quy định.

### 4. Các điều kiện khác

Để tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả của chính sách pháp luật theo nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 61/2022/QH15 của Quốc hội, cần tiếp tục tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

- Đẩy nhanh việc ban hành kế hoạch thực hiện các quy hoạch thời kỳ 2021-2030; tăng cường theo dõi, đánh giá thực hiện quy hoạch để kịp thời điều chỉnh nếu cần thiết.
- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát thi hành và xử lý các vi phạm pháp luật về quy hoạch.
- Tập trung nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch, trong đó tập trung việc xây dựng, đồng bộ hóa cơ sở dữ liệu quy hoạch thời kỳ 2021-2030 phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành; cung cấp thông tin, dữ liệu về quy hoạch một cách kịp thời, hiệu quả tới người dân, doanh nghiệp nhà đầu tư, qua đó góp phần tăng cường thu hút đầu tư; tăng cường giám sát xã hội đối với hoạt động quy hoạch.

Trên đây là báo cáo tổng kết tình hình thực hiện các quy định của Luật Quy hoạch về kế hoạch thực hiện quy hoạch tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin báo cáo Chính phủ xem xét và quyết định./.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để thẩm định);
- Bộ trưởng Nguyễn Chí Dũng (để b/c);
- Lưu: VT, QLQH (NQA).04

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG**



**Trần Quốc Phương**